

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày: 06-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Bình Hoà;

Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2024/HSST-QĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Y**, sinh năm 2003, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, phường P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/12/2023 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Phùng Minh C1, sinh năm 1992; cư trú tại: Khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Lê D, sinh năm 1990; cư trú tại: Khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/12/2023, Nguyễn Văn Y điều khiển xe đạp hiệu Martin@, màu trắng bạc, số khung 2715951437 chạy đến quán cà phê không tên, địa chỉ tại đường N, Khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để uống nước. Sau đó, do không có nơi ngủ nên Y ngủ lại tại quán cà phê. Lúc này, anh Phùng Minh

C1, sinh năm 1992, thường trú tại Khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai cũng đến quán cà phê nêu trên để uống nước và ngủ lại qua đêm. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, Y thức dậy thì nhìn thấy anh C1 có để 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z, màu xám xanh ở trên ghế gần chỗ Y nằm. Lúc này, do không có tiền để tiêu xài nên Y nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu. Thực hiện ý định trên, Y đi lại gần lên lút dùng tay lấy chiếc điện thoại nêu trên bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe đạp chạy đi tìm nơi bán chiếc điện thoại vừa trộm được. Khi đi đến cửa hàng Đ, địa chỉ tại khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Y nói muốn bán chiếc điện thoại do được người quen cho và đã bán cho chủ tiệm là anh Phạm Lê D, sinh năm 1990, thường trú tại thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa với giá 1.000.000 (một triệu) đồng.

Đến sáng ngày 15/12/2023, anh C1 ngủ dậy và phát hiện bị mất trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z, màu xám - xanh, số IMEI1 8694470541831 đồng thời không thấy Nguyễn Văn Y đâu nên anh C1 đi tìm thì bắt gặp Y đang đi trên đường và lại hỏi thì Y thừa nhận đã lấy trộm điện thoại của anh C1. Do đó, anh C1 đưa Y đến Công an phường P trình báo vụ việc.

Tại Cơ quan Công an, Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên đồng thời giao nộp số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng tiền bán chiếc điện thoại. Công an phường P đã tiến hành xác minh, làm việc với anh Phạm Lê D là chủ cửa hàng Đ thì anh D xác nhận lúc khoảng 07 giờ 45 phút ngày 15/12/2023, Y đã đến bán 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z, màu xám - xanh cho anh D với giá 1.000.000 (một triệu) đồng, đồng thời anh D đã giao nộp chiếc điện thoại nêu trên cho Cơ quan Công an. Ngay sau đó, Công an phường P chuyển hồ sơ vụ việc và đối tượng cùng số vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 376/KL-HĐĐGTS ngày 22/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z màu xám - xanh, số IMEI1 8694470541831, tại thời điểm ngày 15/12/2023 có trị giá là 3.200.000 (ba triệu, hai trăm nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z màu xám - xanh, số IMEI1 8694470541831: Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị hại Phùng Minh C1. Do đó, ngày 27/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã giao trả lại cho anh C1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 96/QĐ-ĐTTH ngày 26/12/2023.

Đối với 01 xe đạp Martin@, màu trắng bạc, số khung 2715951437: Quá trình điều tra, xác minh xác định là tài sản thuộc sở hữu của Nguyễn Văn Y. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tuyên trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với hành vi của Phạm Lê D: Quá trình điều tra xác định D không biết rõ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z màu xám xanh, số IMEI1 8694470541831 mà D mua của Y là tài sản do Y trộm cắp được mà có nên không đủ yếu tố cấu thành của tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng là tài sản của Phạm Lê D và anh D có yêu cầu nhận lại số tiền trên. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định

chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tuyên trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 81/CT-VKSTDM ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Văn Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y mức hình phạt từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phùng Minh C1 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- + Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin@ màu trắng bạc, số khung 2715951437.

- + Trả lại cho anh Phạm Lê D số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại Phùng Minh C1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phạm Lê D, nhưng anh C1 và anh D đã có lời khai trình bày ý kiến của mình nên việc vắng mặt của anh C1 và anh D không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt anh C1 và anh D.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung

bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, tại quán cà phê không tên, địa chỉ tại đường N, Khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn Y đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Reno 7Z, màu xám - xanh, số IMEI1 86944705418311, trị giá 3.200.000 (ba triệu, hai trăm nghìn) đồng của bị hại Phùng Minh C1. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Y theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Căn cứ nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phùng Minh C1 đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z màu xám - xanh, số IMEI1 8694470541831 và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Đối với 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin@ màu trắng bạc, số khung 2715951437 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng đã thu giữ của bị cáo. Đây là số tiền bị cáo cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z màu xám - xanh, số IMEI1 8694470541831 cho anh Phạm Lê D, anh D yêu cầu được nhận lại số tiền này nên cần trả lại cho anh D.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 08 (tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin@ màu trắng bạc, số khung 2715951437.

- Trả cho anh Phạm Lê D số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 091.24 ngày 18/3/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố T và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/3/2024).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại Tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- CCTHADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng